

Phần hai: Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỉ XIX**Chương I: Việt Nam thời nguyên thủy****Bài 21: Các giai đoạn phát triển của xã hội nguyên thủy**

Câu 1: Cách ngày nay 30 - 40 vạn năm, trên đất nước Việt Nam đã có người nào sinh sống?

- A. Người tối cổ B. Người tinh khôn
C. Vượn người D. Câu A và B đúng

Câu 2: Người ta tìm thấy một số chiếc răng người tối cổ nước ta giống với răng của người tối cổ bắc kinh ở vùng nào?

- A. Núi Đọ (Thanh Hoá) B. Dầu Giây (Đồng Nai)
C. An Lộc (Bình Phước) D. Thẩm Khuyên, Thẩm Hai (Lạng Sơn)

Câu 3: Người tối cổ ở Việt Nam sử dụng phương thức nào để kiếm sống

- A. Săn bắt, hái lượm B. Săn bắn, hái lượm
C. Hái lượm, săn bắn D. Trồng trọt, chăn nuôi

Câu 4: Di tích của người hiện đại đầu tiên ở Việt Nam được tìm thấy ở đâu?

- A. Di tích Ngườm (Thái Nguyên) B. Di tích Vi Sơn
C. ở hang Hùm D. Tất cả các địa điểm trên

Câu 5: Di tích văn hoá hậu kì đá mới Sập Việt ở tỉnh nào ngày nay?

- A. Hoà Bình B. Lai Châu C. Sơn La D. Thanh Hoá

Câu 6: ở di tích Vi Sơn (Phú Thọ), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy di chỉ gì của người hiện đại ở Việt Nam.

- A. Răng hoá thạch B. Xương hoá thạch

C. Công cụ bằng đá D. Công cụ bằng đồng thau

Câu 7: Văn hoá Hoà Bình xuất hiện cách ngày nay khoảng bao nhiêu năm?

A. 10.000 đến 7.000 năm B. 12.000 đến 7.000 năm

C. 11.000 đến 8.000 năm D. Công cụ bằng đồng thau

Câu 8: Nối tiếp văn hoá Hoà Bình là văn hoá nào? Cách ngày nay khoảng bao nhiêu năm?

A. Văn hoá Sơn La, cách nay khoảng 7.000 đến 12.000 năm

B. Văn hoá Phú Thọ, cách nay khoảng 6.000 đến 11.000 năm

C. Văn hoá Sa Huỳnh (Quảng Ngãi), cách nay khoảng 8.000 đến 11.000 năm

D. Văn hoá Bắc Sơn, cách nay khoảng 6.000 đến 10.000 năm.

Câu 9: Văn hoá Bắc Sơn có niên đại cách ngày nay khoảng bao nhiêu năm?

A. 7000 đến 10.000 năm B. 6.000 đến 10.000 năm

C. 12.000 đến 8.000 năm D. 7.000 đến 15.000 năm

Câu 10: Các di tích văn hoá Bắc Sơn được tìm thấy ở các tỉnh nào?

A. Lạng Sơn, Thái Nguyên, Hoà Bình, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An

B. Lạng Sơn, Hà Giang, Quảng Bình

C. Hoà Bình, Ninh Bình, Thanh Hoá, Quảng Nam

D. Nghệ An, Thanh Hoá, Quảng Trị

Câu 11: Hoạt động kinh tế chính của cư dân Bắc Sơn là gì?

A. Săn bắn, hái lượm B. Săn bắt, hái lượm

C. Đánh cá, chăn nuôi D. Trồng trọt, chăn nuôi

Câu 12: Điền vào chỗ trống câu sau đây sao cho đúng:

- A. Cư dân Thanh Hóa B. Cư dân Hoà Bình
C. Cư dân Vi Sơn - Phú Thọ D. Cư dân Lai Châu

Câu 13: Cách ngày nay khoảng bao lâu, trên đất nước Việt Nam, con người đã phát triển kĩ thuật mài, cưa, khoan đá, làm gốm?

- A. Khoảng 10.000 đến 6.000 năm B. Khoảng 5.000 đến 6.000 năm
C. Khoảng 6.000 đến 7.000 năm D. Khoảng 4.000 đến 5.000 năm

Câu 14: Nhiều di tích văn hoá hậu kì đá mới được phát hiện ở nhiều nơi như Mai Pha, Nậm Tun, Sập Việt... Vậy, Mai Pha thuộc tỉnh nào?

- A. Lai Châu B. Sơn La C. Lạng Sơn D. Thanh Hoá

Câu 15: Nối các sử liệu ở cột A cho phù hợp với cột B sau đây:

- | A | B |
|---------------|--------------|
| 1. Lai Châu | a. Cầu Sắt |
| 2. Lạng Sơn | b. Cái Bèo |
| 3. Sơn La | c. Thanh Lạc |
| 4. Hải Phòng | d. Mai Pha |
| 5. Quảng Ninh | e. Nậm Tun |
| 6. Hà Tĩnh | f. Sập Việt |
| 7. Đồng Nai | g. Hạ Long |

Bài 22: Việt Nam nước cuối thời nguyên thủy

Câu 1: Vào cuối thời nguyên thủy, các bộ lạc định cư trên đất nước bước vào thời kì nào?

- A. Thời đồ đá mới B. Thời đồ đá cũ

C. Thời đồng thau D. Thời đồ sắt

Câu 2: Cách đây khoảng 4.000 năm, cư dân nước ta đã biết sử dụng nguyên liệu gì để chế tạo công cụ?

A. Nguyên liệu sắt B. Nguyên liệu đồng

C. Nguyên liệu tre, gỗ D. Nguyên liệu đá

Câu 3: Việc sử dụng nguyên liệu đồng và thuật luyện kim để chế tạo công cụ lao động có tác dụng cho ngành sản xuất nào?

A. Nông nghiệp trồng lúa B. Thủ công nghiệp

C. Thương nghiệp D. Tất cả các ngành trên

Câu 4: Điền vào chỗ trống câu sau đây sao cho đúng

"Đầu thế kỉ II TCN. Các bộ lạc sống ở đã đưa kỹ thuật chế tác đá lên đỉnh cao, đồng thời sử dụng kim đồng và thuật luyện kim để chế tạo công cụ".

A. Phùng Nguyên B. Đông Sơn

C. Sông Hồng D. Sa Huỳnh

Câu 5: Chủ nhân của nền văn hoá nào mở đầu cho sơ kì thời đại đồng thau ở Việt Nam?

A. Hoa lộc B. Sa Huỳnh

C. Phùng Nguyên D. Đông Nai

Câu 6: Các di tích văn hoá Phùng Nguyên được phát hiện nhiều nơi thuộc vùng nào ở Việt Nam?

A. Bắc Bộ B. Bắc Trung Bộ

C. Trung Bộ D. Nam Trung Bộ

Câu 7: Công cụ lao động chủ yếu của các bộ lạc Phùng Nguyên bằng gì?

A. Thủ công nghiệp B. Nông nghiệp lúa nước

C. Nông nghiệp nương rẫy D. Không phải các nghề trên

Câu 8: Chủ nhân của nền văn hoá nào sống ở vùng châu thổ Sông Mã?

A. Hoa Lộc B. Sa Huỳnh

C. Phùng Nguyên D. Đồng Nai

Câu 9: Văn hoá Sa Huỳnh ở vùng Nam Trung Bộ cách đây bao lâu?

A. 4.000 - 5.000 năm B. 2.000 - 3.000 năm

C. 2.5000 - 3.000 năm D. 3.000 - 4.000 năm

Câu 10: Các di tích văn hoá Sa Huỳnh được phát hiện ở các tỉnh nào hiện nay?

A. Quảng Ngãi, Bình Định B. Quảng Nam

C. Khánh Hoà D. Tất cả các tỉnh trên

Câu 11: Cư dân văn hoá Sa Huỳnh sử dụng phổ biến công cụ lao động bằng gì?

A. Bằng đá B. Bằng đồng

C. Bằng sắt D. Bằng gỗ

Câu 12: Văn hoá óc Eo là văn hoá của vùng nào?

A. Đông Nam Bộ B. Nam Trung Bộ

C. Tây Nam Bộ D. Tây Nguyên

Câu 13: Các di tích văn hoá Đồng Nai thuộc vùng nào?

A. Nam Trung bộ B. Nam Bộ

C. Đông Nam Bộ D. Tây Nam Bộ

Câu 14: Cư dân văn hoá Đồng Nai và óc Eo làm nghề gì là chủ yếu?

A. Nông nghiệp lúa nước

B. Nông nghiệp lúa nước và cây lương thực khác

C. Khai thác sản vật rừng

D. Săn bắn, hái lượm